

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc mức chi cho công tác cải cách hành chính nhà nước; quy định  
số lượng và mức hỗ trợ trang phục cho cán bộ, công chức làm việc  
chuyên trách tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương;

Căn cứ Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 14/2010/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức làm việc vào ngày thứ bảy hàng tuần để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định về việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo công tác cải cách hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2013/NĐ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định mức chi cho công tác cải cách hành chính nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định mức chi cho công tác cải cách hành chính nhà nước: thực hiện mức chi theo Điều 1 của Nghị quyết số 04/2013/NĐ-HĐND ngày 05 tháng 7 năm 2013 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc quy định mức chi cho công tác cải cách hành chính nhà nước.

Cán bộ, công chức làm việc ngày thứ bảy: sẽ được nghỉ bù vào các ngày khác, bảo đảm làm việc 40 giờ trong tuần theo đúng quy định tại Quyết định số 188/1999/QĐ-TTg ngày 17 tháng 9 năm 1999 của Thủ tướng Chính phủ; trường hợp, cán bộ, công chức làm thêm giờ sẽ được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 2.** Quy định số lượng, trang phục cán bộ, công chức làm việc chuyên trách tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các cấp, như sau:

**1. Số lượng:**

- Sở, ban ngành thành phố: không quá 04 người;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư: không quá 08 người;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố: không quá 06 người;
- Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại và Du lịch: không quá 06 người.
- Quận: không quá 12 người.
- Huyện: không quá 10 người.
- Xã, phường, thị trấn: không quá 06 người. Đối với các đơn vị có thực hiện cơ chế liên thông từ cấp xã lên cấp huyện được thêm 01 người.

**2. Trang phục:**

a) Đồng phục nam: áo sơ mi trắng (dài tay hoặc ngắn tay), quần âu đen; giá 600.000 đồng/bộ/năm.

b) Đồng phục nữ: áo dài hoặc áo sơ mi trắng, quần âu đen (hoặc váy đen), khoác bên ngoài áo veston hoặc giả veston; giá 700.000 đồng/bộ/năm.

c) Riêng lần đầu cấp 02 bộ, sau đó mỗi năm cấp một bộ. Đối với những cơ quan, đơn vị đã có quy định trang phục riêng của ngành thì thực hiện theo quy định của ngành.

**Điều 3.** Các nội dung không quy định tại Quyết định này, thực hiện theo quy định tại Thông tư số 172/2012/TT-BTC ngày 22 tháng 10 năm 2012 của Bộ Tài chính về quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính nhà nước và

văn bản của thành phố ban hành về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

**Điều 4.** Nguồn kinh phí thực hiện các nội dung quy định tại Điều 1 và Khoản 2, Điều 2 Quyết định này chi trong dự toán được giao hàng năm của cơ quan, đơn vị theo cấp ngân sách.

**Điều 5.** Quyết định có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, đăng Báo Cần Thơ chậm nhất là 05 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 92/2008/QĐ-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2008 của Ủy ban nhân dân thành phố về chi phụ cấp và hỗ trợ, chế độ công tác phí, trang phục cho cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các cấp.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ban ngành thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ;
- TT. Thành ủy;
- TT.HĐND và UBND thành phố;
- Sở, ban ngành thành phố;
- TT. HĐND và UBND quận, huyện;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Website Chính phủ;
- Báo Cần Thơ;
- Trung tâm Công báo;
- Lưu VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**  
(đã ký)  
**Võ Thành Thống**